

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật**  
**Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tựu Đà-La-Ni**  
**Nghi Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quảng Trí Bất Không (Amoghavajra)

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Lúc bấy giờ, Ngài Diệt Ác Thú Bồ Tát ở trong đại tập hội của Phật Tỳ Lô Giá Na, liền từ toà đứng dậy, chấp tay cung kính mà bạch Phật rằng : “ Kính thưa Đức Thế Tôn ! Con vì đương lai mật pháp tạp nhiễm thế giới ác thú chúng sanh, nói diệt tội thành Phật Đà La Ni, tu môn Tam Mật chứng niệm Phật tam muội được sinh Tịnh Độ. Dùng phương tiện nào cứu khổ ban vui cho chúng sinh bị trọng tội ? Con muốn cứu vớt các khổ cho tất cả chúng sinh “.

Bấy giờ, Đức Phật dạy Diệt Ác Thú Bồ Tát rằng : “ Không sám hối, không biết hổ thẹn, tà kiến, buông lung, chúng sinh ấy không có pháp cứu vớt, sống thì thọ các khổ ách, chết đọa Vô Gián địa ngục, không nghe danh Tam Bảo hưởng chi là thấy Phật, lại được làm thân người ư ? “

Diệt Ác Thú Bồ Tát lại bạch Đức Phật rằng : “ Phương tiện của Đức Như Lai không thể nghĩ lường, thần thông của Như Lai cũng vô tận. Cúi mong Đức Thế Tôn nói cho pháp bí mật dứt khổ, Phật là cha mẹ của tất cả chúng sinh, vì ngũ trước chúng sinh mà nói pháp quyết định thành Phật.”

Phật bảo Diệt Ác Thú Bồ Tát : “ Ta có pháp bí mật rất ít có trong đời, diệt tội thành Phật, tối thắng đệ nhất gọi là Tùy Cầu Tức Đắc Chân Ngôn. Nếu có người vừa nghe đề danh chân ngôn, hoặc có người gửi người tụng đề danh, hoặc có người ở một chỗ với người tụng đề danh thì người ấy được tất cả Thiên Ma, Ác Quỷ, hết thảy Thiệt Thần Vương đều đến thủ hộ giữ gìn ủng hộ ăn ngũ tân cá thịt cùng dâm dục chị em cho đến tất cả nữ nhân, súc sanh nữ, các Tỳ Na Dạ Ca không thể làm chướng ngại, đều tùy thuận ngày đêm thủ hộ, trừ tai nạn khiến được an ổn hưởng gì chính mình tự tụng. Nếu đầy đủ tụng trì, tất cả trọng tội thảy đều tiêu diệt, được vô lượng phước đức, chết chắc chắn sinh Cực Lạc Thế Giới. Tuy làm cực trọng tội không đọa địa ngục. Sát phụ mẫu, sát A La Hán, phá hòa hợp Tăng, xuất Phật thân huyết, thiêu đốt Kinh tượng, uê Già Lam, báng chư nhân, báng chư giáo, tự thị phi tha (khen mình chê người), làm trọng tội như thế quyết định sinh cõi Cực Lạc, sinh thượng phẩm tử trong hoa sen hóa sinh, không còn thọ bào thai. Chỉ cho người mau thành Phật vì trước đã được nghe chân ngôn này, người chậm thành Phật vì đời đời không nghe chân ngôn đây. Nếu kẻ nam, người nữ, đồng nam, đồng nữ trì đề danh chân ngôn đây sẽ được an vui, không các tật bệnh, sắc tướng mạnh khỏe, viên mãn cát tường, phước đức tăng trưởng, tất cả Pháp chân ngôn đều được thành tựu.

Nếu là đề danh chân ngôn, hoặc một chữ, hai chữ cho đến mười chữ, hoặc chân ngôn một câu, hai câu, cho đến mười câu cùng một biến, đem đề danh vào trong ngọc, vàng, bạc, lưu ly, đánh đỏi (đeo nơi cổ, đội nơi đầu), người ấy tuy chưa nhập Đàn tức thành nhập tất cả Đàn, cùng người nhập Đàn ấy thành kẻ đồng hành, đều đồng chư Phật không khác, không có ác mộng, trọng tội tiêu diệt. Nếu có kẻ khởi ác tâm hướng đến người ấy cũng không thể làm hại. Ra làm việc gì hết thảy đều thành tựu.

Phật thuyết Phổ Biến Diễm Mãn Thanh Tịnh Xí Thạnh Tư Duy Bảo Ấn Tâm Vô Năng Thắng Tổng Trì Đại Tùy Cầu Đà La Ni :

Năng Mò Tát Phạ Đát Tha Nghiệt Đá Năm ( Quy mạng Tỳ Lô Giá Na Phật Thân khẩu ý nghiệp biến hư không diễn thuyết Như Lai mật môn kim Cang như thừa thậm thâm giáo.)

Năng Mò Năng Mật Tát Phạ Một Đà Mạo Địa Tát Đát Phạ Tỳ Dục (Quy mạng bốn giác tâm Pháp thân thường trú diệu pháp tâm liên đài bốn lai trang nghiêm tam thân đức tam thập thất tôn trụ tâm thành phổ môn trần số chư Tam muội viễn ly nhân quả pháp nhiên cụ vô biên đức hải bốn viên mãn hoàn ngã đánh lễ tâm chư Phật.)

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật**  
**Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tựu Đà-La-Ni**  
**Nghi Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quang Trí Bất Không (Amoghavajra)  
*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Một Đà Đạt Mạ Tăng Chi Tỳ Dục ( Nam Mô Diệt Ác Thú Bồ Tát pháp giới chúng sinh ly khổ đắc lạc tam đồ hữu tình bạt khổ dữ lạc chi).

Đát Nhĩ Giả Tha (Lời quy kính nói đầu).

Úm, Vi Bồ Lã Nghiệt Bê (Quá khứ tứ ân thành Phật đạo).

Vi Bồ Lã Vi Ma Lê (Nhứt thiết chúng sinh diệt tội).

Nhạ Giả Nghiệt Bê ( Nhứt thiết chúng sinh thí như ý bảo),

Phạ Nhứt Ra Nhập Phạ Lã Nghiệt Bê (Nhứt thiết chúng sinh đoạn trừ phiền não.)

Nga Đễ Nga Ha Ninh (Nhứt thiết chúng sinh sở cầu thành tựu.)

Nga Nga Năng Vi Thú Đạt Ninh (Nhứt thiết chúng sinh từ bi phú hộ.)

Úm, Tát Phạ Bá Bả Vi Thú Đạt Ninh (Vô Phật thế giới nhứt chúng sinh từ bi phú hộ.)

Úm, Ngu Rô Nõa Phạ Đễ Nga Nga Lị Ni (Nhứt thiết chúng sinh đoạn thai sinh khổ.)

Nghi Lị Nghi Lị Nghiễm Ma Lị Nghiễm Ma Lị (Nhứt thiết chúng sinh thí ẩm thực.)

Ngược Hạ Ngược Hạ (Nhứt thiết chúng sinh thí y phục.)

Nghiệt Nga Lị Nghiệt Nga Lị (Nhứt thiết chúng sinh linh mãn chúng sinh ba la mật.)

Nghiễm Ba Lị Nghiễm Ba Lị (Nhứt thiết chúng sinh mãn nhẫn nhục ba la mật.)

Nga Đễ Nga Đễ Nga Ma Ninh Nga Lê (Nhứt thiết chúng sinh mãn tinh tấn ba la mật.)

Ngu Rô Ngu Rô Ni (Nhứt thiết chúng sinh mãn Thiền ba la mật.)

Tả Lê A Tả Lê (Nhứt thiết chúng sinh mãn Huệ ba la mật.)

Mẫu Tả Lê Nhạ Duệ Vi Nhạ Duệ (Nhứt thiết chúng sinh mãn phương tiện ba la mật.)

Tát Phạ Bà Giả Vi Nga Đễ Nghiệt Bà Tam Bà La Ni (Nhứt thiết chúng sinh mãn Nguyên ba la mật.)

Tất Lị Tất Lị Nhị Lị Kỳ Lị Kỳ Lị Tam Mãn Đá Ca Ra Sát Ni (Nhứt thiết chúng sinh mãn Lực ba la mật.)

Tát Phạ Thiết Đốt Rô Bát Ra Mạt Tha Ninh (Nhứt thiết chúng sinh mãn Trí ba la mật.)

Ra Khất Sái Ra Khất Sái (Thành tựu.)

Ma Ma (Cứu cánh.)

Tát Phạ Tát Đát Phạ Nan Tả (Nhứt thiết chúng sinh linh ly oán.)

Vi Lị Vi Lị Vi Nga Đá Phạ Ra Nõa Ba Giả Năng Xả Ninh (Nhứt thiết chúng sinh linh ly tham si.)

Tô Lị Tô Lị Tức Lị Kiếm ma Lê (Nhứt thiết chúng sinh tốc linh ly ngu si tâm.)

Vi Ma Lê (Nhứt thiết chúng sinh linh ly thực nạn khổ.)

Nhạ Duệ Nhạ Giả Phạ Hê Nhạ Giả (Nhứt thiết chúng sinh linh ly thủy nạn khổ.)

Phạ Đễ Bà Nga Phạ Đễ (Nhứt thiết chúng sinh linh ly hỏa nạn khổ.)

Ra Đát Năng Ma Củ Tra ma Lã Đà Lị Ni Phạ Hộ Vi Vi Đà Vi Tức Đát Ra (Nhứt thiết chúng sinh linh ly binh tặc khổ.)

Phê Sái Rô Bả Đà Lị Bà Nga Phạ Đễ Ma Hạ Vi Nhĩ Giả Nễ Vi (Nhứt thiết chúng sinh thân tâm an ổn.)

Ra Khất Sái, Ra Khất Sái (Thành tựu)

Ma Ma (Cứu cánh)

Tát Phạ Tát Đát Phạ Nan Tả (Nhứt thiết chúng sinh quá khứ phụ mẫu linh thành Phật.)

Tam Mãn Đá Tát Phạ Đát Ra (Nhứt thiết chúng sinh thất thế phụ mẫu linh thành Phật.)

Tát Phạ Bá Bả Vi Thú Đà Ninh (Nhứt thiết chúng sinh phụ mẫu vĩnh đoạn sanh tử khổ.)

Hộ Rô Hộ Rô (Nhứt thiết chúng sinh phụ mẫu trường thọ.)

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật  
Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tựu Đà-La-Ni  
Nghĩ Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quảng Trí Bất Không (Amoghavajra)

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Nặc Khất Sát Đát Ra (Nhứt thiết chúng sinh vô bệnh hoạn.)  
Ma Ra Đà Lị Nĩ (Nhứt thiết chúng sinh linh phát Bồ Đề tâm.)  
Ra Khất Sái Ra Khất Sái (Thành Tựu)  
Mãm (Quyết định)  
Ma Ma (Cứu cánh)  
A Năng Tha Tả Đát Ra Nõa Bả Ra Giả Nõa Tả (Diệt sát sinh tội.)  
Bả Lị Mồ Tả Giả Minh Tát Phạ Nhục Khế Tỳ Dục Tán Ni (Diệt thân đạo tội.)  
Tán Ni Tán Ni Ninh Phệ Nga Phạ Đễ (Diệt dâm dục tội.)  
Tát Phạ Nộp Sát Tra Ninh Phạ Ra Ni Thiết Đốt rô Bát Khất Sái Bát Ra Mạt Tha Ninh Vi  
Nhạ Giả Phạ Hể Ninh (Diệt vọng ngữ tội.)  
Hộ rô Hộ rô (Diệt cô tửu tội.)  
Tổ rô Tổ rô (Diệt tự tán hủy tha tội.)  
A Dục Bá Lã Ninh Tô Ra Phạ Rạ Mạt Tha Ninh (Diệt xan tham tội.)  
Tát Phạ Nễ Phạ Đá Bồ Tư Để (Diệt sân nhuế tội.)  
Địa Lị Địa Lị (Diệt phi báng tội.)  
Tam Mãn Đa Phạ Lô Chi Để (Diệt ảm tửu tội.)  
Bát Ra Bệ Bát Ra Bệ (Diệt thực ngữ tâm tội.)  
Tổ Bát Ra Bà Vi Thuần Đệ (Diệt hại điều ngư thực tội.)  
Tát Phạ Bả Bà Vi Thú Đà Ninh (Diệt phá giới tội cụ giới.)  
Đạt Ra Đạt Ra Đạt Ra Ni Đạt Ra Đạt Lệ (Diệt bất giáo tội.)  
Tô Mẩu Tô Mẩu (Diệt tam độc tội.)  
Rô rô Tả Lê (Diệt tam lậu tội.)  
Tả Lã Giả Nổ Sắc Khàm Bồ Ra Giả (Diệt tam giả tội.)  
Mình A Thiêm (Diệt tam hữu tội.)  
Thất Lị Phạ Bồ Đà Nan Nhạ Giả Kiếm Ma Lê (Diệt tứ thức trụ tội.)  
Khất Sử Nĩ Khất Sử Nĩ (Diệt tứ lưu tội.)  
Phạ La Nễ Phạ La Năng Củ Thế (Diệt tứ thú tội.)  
Úm, Bát Nạp Ma Vi Thuần Đệ (Diệt tứ báo tội.)  
Thú Đà Giả Thú Đà Giả Vi Thuần Đệ (Diệt tứ duyên tội.)  
Bả Ra Bả Ra (Diệt tứ đại tội.)  
Tỉ Lí Tỉ Lí (Diệt tứ phược tội.)  
Bộ rô Bộ rô (Diệt tứ thực tội.)  
Mộng Nga Lã Vi Thuần Đệ (Diệt tứ sinh tội.)  
Bả Vi Đát Ra Mục Khí (Diệt ngũ trụ địa tội.)  
Kiệt Nghĩ Nĩ Kiệt Nghĩ Nĩ (Diệt ngũ thọ căn tội.)  
Khư Ra Khư Ra (Diệt ngũ cái tội.)  
Nhập Phạ Lị Đa Thi Lệ (Diệt ngũ kiên tội.)  
Tam Mãn Đa Bát Ra Sa Lị Đá (Diệt ngũ kiến tội.)  
Phạ Bà Tát Đa Thuần Đệ (Diệt ngũ tâm tội.)  
Nhập Phạ Lã Nhập Phạ Lã (Diệt vân tình căn tội.)  
Tát Phạ Nễ Phạ Nga Nõa (Diệt lục thức tội.)  
Tam Ma Ca Ra Sái Ni (Diệt lục tướng tội.)  
Tát Đệ Giả Phạ Để (Diệt lục ái tội.)

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật  
Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tựu Đà-La-Ni  
Nghĩ Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quảng Trí Bất Không (Amoghavajra)

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Đa Ra (Diệt lục hành tội.)  
Đá Ra Giả Mãm (Diệt lục ái tội.)  
Năng Nga Vi Lộ Chi Đê Lã Hộ Lã Hộ (Diệt lục nghi tội.)  
Hộ Nổ Hộ Nổ (Diệt thất lậu tội.)  
Khất Sử Nĩ Khất Sử Nĩ (Diệt thất nghĩ tội.)  
Tát Phạ Ngật Ra Hạ Bạc Khất Sái Ni (Diệt bát khổ tội.)  
Thủy Nghiệt Lị Thủy Nghiệt Lị (Diệt bát khổ tội.)  
Tổ Mẫu Tổ Mẫu Tổ Mẫu Tổ Mẫu (Diệt bát cấu tội.)  
Tổ Vi Tả Lệ (Diệt cửu não tội.)  
Đa La Đa La Năng Nga Vĩ Lộ Chi Nĩnh (Diệt cửu trị tội.)  
Đá Ra Giả Đô Mãm (Diệt cửu duyên tội.)  
Bà Nga Phạ Đê (Diệt thập phiền não tội.)  
A Sát Tra Ma Hạ Đát Rô Na Bà Duệ Tỳ Dược (Diệt thập phược tội.)  
Tam Mẫu Nại Ra Ta Nga Ra (Diệt thập nhứt biên sử tội.)  
Bác Lị Diên Đãm (Diệt thập lục tri kiến tội.)  
Bá Đá Lã Nga Nga Năng Đát Lãm (Diệt thập bát giới tội.)  
Tát Phạ Đát Ra Tam Mãn Đê Năng (Nhị thập ngũ ngã.)  
Trì Xá Mãn Đê Năng Phạ Nhựt Ra Bắc Ra Ca Ra (Lục thập cánh.)  
Phạ Nhựt Ra Bá Xá Mãn Diên Nĩnh Năng (Kiến đế tư duy cửu thập bát sử bách bát phiền não.)  
Phạ Nhựt Ra Nhập Phạ Lã Vi Thuấn Đê (Nhị huệ minh tam tâm lãng.)  
Bộ Lị Bộ Lị (Quảng tứ đẳng tâm.)  
Nghiệt Bà Phạ Đê (Ngũ tứ trụ diệt.)  
Nghiệt Bà Vi Thú Đà Nĩnh (Tứ ác thú diệt, đắc tứ vô úy.)  
Cọc Khất Sử Tam Bồ La Ni (Độ ngũ đạo.)  
Nhập Phạ La Nhập Phạ La (Ứng ngũ căn.)  
Tả Ra Tả Ra (Tịnh ngũ nhãn.)  
Nhập Phạ Lị Nĩnh (Thành ngũ phân.)  
Bác Ra Vạt Sái Đồ Nễ Phạ (Cụ túc lục thần thông.)  
Tam Mãn Đê Năng (Mãn túc lục độ nghiệp.)  
Ni Nhi Dữu Na Kế Năng (Bất vi lục trần hoặc.)  
A Mật Lật Đa Phạ Ra Sái Ni (Thường hành lục diệu hạnh.)  
Nễ Phược Đá Phạ Đá Ra Ni (Sanh sanh thế thế tọa thất tịnh hoa.)  
A Tỳ Sẩn Tả Đồ Minh Tô Nga Đa Phạ La Phạ Tả Năng (Tỷ trần bát thù.)  
A Mật Lật Đa Phạ Ra Phạ Bồ Sái (Cụ cửu đoạn trí.)  
Ra Khất Sái Ra Khất Sái (Thành tựu.)  
Ma Ma (Cứu cánh.)  
Tát Phạ Tát Đát Phạ Nan Tả (Thành hạ địa hành.)  
Tát Phạ Đát Ra Tát Phạ Na (Thập nhứt không giải thường dĩ dụng tê tâm tự tại.)  
Tát Phạ Bà Duệ Tỳ Dược (Năng chuyển trung nhị hành luân.)  
Tát Mạo Bát Nại La Phệ Tỳ Dược (Cụ túc thập bát bất cộng chi pháp.)  
Tát Mạo Bà Dược Nghê Tỳ Dược (Viên mãn vô lượng nhứt thiết công đức.)  
Tát Phạ Nổ Sát Tra Bà Giả Tỷ Đát Tả (Sanh sanh thế thế đoạn kiêu mạn chướng.)

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật**  
**Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tựu Đà-La-Ni**  
**Nghi Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quảng Trí Bất Không (Amoghavajra)

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Tát Phạ Ca Lị Ca Lã Hạ (Kiệt ái dục thủy.)  
Vĩ Nghiệt Ra Hạ Vĩ Phạ Na (Diệt sân nhuế hỏa diễm.)  
Nỗ Ta Phạ Bả Nan Nộ Ra Ninh Nhĩ Đá Mông Nghiệt Lí Giả Lô Giá Giả Bả Vĩ Năng Xá  
Ninh (Vĩng bạt đoạn si tưởng.)  
Tát Phạ Dược Khất Xoa Ra Khất Xoa Bà (Diệt chur kiến la võng.)  
Năng Nga Ninh Phạ Ra Ni (Thiện tu nhân kiên đạo.)  
Tát Ra Ni Tát Lệ Ma La Ma Ra Ra Ma Phạ Đê (Chánh hướng Bồ đề.)  
Nhạ Giả Nhạ Giả Nhạ Giả Đồ Mâm (Thành tựu tam thập thất phẩm trợ đạo pháp.)  
Tát Phạ Đát Ra Tát Phạ Ca Lãm (Đắc Kim-cang thân.)  
Tát Chiêu Đồ Minh Ế Mầm Ma Ha Vĩ Niệp (Thọ mạng vô cùng đắc.)  
Ta Đà Giá Ta Đà Giá (Vĩnh ly oán hận vô sát hại tâm.)  
Tát Phạ Mạn Noa Lã Ta Đà Ninh (Thường mong an lạc.)  
Già Đa Giả Tát Phạ Vĩ Cận Năng (Văn danh thánh thính khùng bố tát trừ.)  
Nhạ Giả Nhạ Giả (Sở cầu mãn túc.)  
Tát Đệ Tát Đệ Tố Tát Đệ (Ái biệt ly khổ.)  
Tát Địa Giả Tát Địa Giả (Trừ tai an lạc.)  
Một Địa Giả Một Địa Giả (Trừ bệnh diên mạng.)  
Mạo Đà Giả Mạo Đà Giả Bồ Ra Giả (Trừ oan nạn.)  
Bồ Ra Nĩ Bồ Ra Nĩ (Sản sanh an ổn.)  
Bồ Ra Giả Minh A Khổ (Trừ phục oán tặc.)  
Tát Phạ Vĩ Nễ Giả Vĩ Nga Đa Một Đế Nhê Dũ Đa Lí (La nhã linh kính ái.)  
Nhạ Giả Phạ Đê (Chư nhơn kính ái.)  
Đê Sắc Tra Đê Sắc Tra (Thiên nhơn kính ái.)  
Tam Ma Giả Ma Nỗ Bá Lã Giả (Hậu phi kính ái.)  
Đát Tha Nghiệt Đa (Phụ nhơn kính ái.)  
Hật Rị Nãi Giả (Nữ nhơn kính ái.)  
Thuần Đế (Bà La Môn kính ái.)  
Nhi Giả Phạ Lộ Ca Giả Đô Mầm (Tê quan kính ái.)  
A Sắt Tra Tì Ma Hạ Na Rô Nỗ Bà Duệ Tỳ Dược (Đại thần kính ái.)  
Tát Ra Tát Ra (Cư sĩ kính ái.)  
Bác Ra Tát Ra Bác Ra Tát Ra (Trưởng giả trưởng giả.)  
Tát Phạ Phạ Ra Nỗ Vĩ Thú Đà Ninh Tam Mãn Đá Ca Ra Mãn Nỗ Lã Vĩ Thuần Đê (Đế  
Thích Đế Thích.)  
Vĩ Nghiệt Đế Vĩ Nghiệt Đế (Phạm Vương Phạm Vương.)  
Vĩ Nga Đa Ma Lã (Đại Tụ Tại Thiên Đại Tụ Tại Thiên.)  
Vĩ Thú Đà Ninh (Thiên Đế Tướng Quân Thiên Đế Tướng Quân.)  
Khất Sử Nĩ Khất Sử Nĩ (Đồng nam đồng nữ, đồng nam đồng nữ.)  
Tát Phạ Bá Bả (Thiên Long, Thiên Long.)  
Vĩ Thuần Đê (Doạ Xoa Dạ Xoa.)  
Ma Lã Vĩ Nghiệt Đa (Càn Thát Bà kính ái.)  
Đê Phạ Phạ Đê (A Tu La, A Tu La.)  
Phạ Nhứt La Phạ Đê (Ca Lâu La, Ca Lâu La.)  
Đát Lại Lộ Chi Giả (Tỳ Lô Giá Na hộ niệm.)

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật**  
**Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tự Đà-La-Ni**  
**Nghi Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quang Trí Bất Không (Amoghavajra)  
*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Địa Sắc Sĩ Đế (Tăng ích thành tựu.)

Ta Phạ Hạ (Tức tai thành tựu.)

Tát Phạ Đát Tha Nghiệt Đa Một Đà (A Sơ Phật Kim Cang Ba La Mật hộ niệm.)

Tỳ Sắc Ngật Đế (Tăng ích thành tựu.)

Ta Bà Hạ (Tức tai thành tựu giả.)

Từ đây chớ xuống đều đồng cho nên không chú giải, nội trong một câu, có 3 câu đầu là Phật danh hộ niệm, câu giữa đều tăng-ích, ích thành tựu, câu cuối đều tức tai thành tựu. Giả linh Tát Phạ Đát Tha Nghiệt Đa Một Đà : A Sơ Phật Kim Cang Ba La Mật hộ niệm, Tỳ Sắc Ngật Đế : Tăng ích thành tựu, Ta Bà Hạ : Tức tai thành tựu vậy. Sau này cứ theo đây, có thể rõ biết.

Tát Phạ Mạo Địa Tát Đát Phạ, Tỳ Sắc Ngật Đế Ta Bà Hạ, Tát Phạ Nễ Phạ, Đa Tỳ Sắc Ngật Đế Ta Bà Hạ, Tát Phạ, Đát Tha Nghiệt Đa Hật Rị Nãi Giả, Địa Sắc Sĩ Đa Hật Rị Nãi Duệ Ta Bà Hạ, Tát Phạ Đát Tha, Nghiệt Đa Tam Ma Giả Tát Đệ Ta Bà Hạ, Ân Nại Lệ, Ân Nại Ra Phạ Đễ, Ân Nại Ra Nhị Giả Phạ Lộ, Chi Đế Ta Bà Hạ, Một Ra Hám Minh Ta Bà Hạ, Một Ra Hám Ma Nễ Dữu Sử Đế Ta Bà Hạ, Vĩ Sắc Nõa, Năng Mạc Tắc Hật Rị Đế Ta Bà Hạ, Ma Hê, Thấp Phạ Ra Mãn Nĩ Đa Đa Bồ Nhi Đá Duệ, Ta Bà Hạ, Phạ Nhựt Ra Bá Nĩ Ma Lã Vĩ, Lị Giả Địa Sắc Sĩ Đế, Ta Bà Hạ, Địa Lị Đa Ra, Sát Tra La, Sát Tra La, Giả Ta Bà Hạ, Vĩ Rô Trà Ca, Gia Ta Bà Hạ, Vĩ Rô Bá, Khất Sái, Giả Ta Bà Hạ, Vĩ Thất Ra Ma Nõa Giả Ta Bà Hạ, Tạt Đốt La Ma Hạ, Ra Nhạ Na Mạt Tắc Hật Hật Rị Đá Giả Ta Bà Hạ, Diễm Ma Giả Ta Bà Hạ, Diễm Ma Bồ Nhi Đa Na Mạt Tắt Hật Rị Đá Giả Ta Bà Hạ, Phạ Rô Nõa (Thủy Thiên hộ niệm) Giả (Tăng-ích thành tựu) Ta Bà Hạ (Tức tai thành tựu, trên dưới đều căn cứ theo đây mà rõ biết vậy).

Ma Rô Đá Giả Ta Bà Hạ, Ma Hạ Ma Rô Đá Giả Ta Bà Hạ, A Ngân Năng Duệ Ta Bà Hạ, Năng Nga Vĩ Lộ Chi Đá Giả Ta Bà Hạ, Nễ Phạ Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Năng Nga Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Dục Khất Sái Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Ra Khất Sái Sa Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Ngạn Đạt Phạ Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, A Tô Ra Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Nga Rô Nõa Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Khẩn Na Ra Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Ma Hộ Ra Nga Nga Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Ma Nỗ Sái Tỳ Dục Ta Bà Hạ, A Ma Nỗ Sái Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Tát Phạ Nghiệt Ra Hê Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Tát Phạ Na Khất Sái Đát Lễ Tỳ Dục ta Bà Hạ, Tát Phạ Bộ Đế Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Tát Lị Đế Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Ti Xá Tế Tỳ Dục Ta Bà Hạ, A Bả Ta Ma Lệ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Cấm Bạ Nễ Tỳ Dục Ta Bà Hạ.

Úm, Độ Rô Độ Rô Ta Bà Hạ.

Úm, Đồ Rô Đồ Rô Ta Bà Hạ.

Úm, Mẫu Rô Mẫu Rô Ta Bà Hạ, Hạ Năng Hạ Năng Tát Phạ Thiết Đốt Lỗ Nẫm Ta Bà Hạ, Na Hạ Na Hạ Tát Phạ Nạp Sát Tra Bát Ra Nạp Sắc Tra Nẫm Ta Bà Hạ, Bả Tả Bả Tả Bát Ra Nạp Sắc Tra Nẫm Ta Bà Hạ, Bả Tả Bả Tả Tát Phạ Bát Ra Thất Dịch Ca Ba La Đễ Giả Nhi Đát Ra Nẫm Duệ Ma A Hế Đế Sử Nõa Đế Sam Tát Phệ Sam Thiết Lị Lãm Nhập Phạ Lã Giả Nạp Sát Tra Tức Đá Nẫm Ta Bà Hạ, Nhập Phạ Lị Đá Tỳ Giả Ta Bà Hạ, Nĩ Bả Đa Nhập Phạ Lã Giả Ta Bà Hạ, Tam Mãn Đa Nhập Phạ Lã Giả Ta Bà Hạ, Ma Ni Bả Nại Ra Giả Ta Bà Hạ, Bồ Lã Nõa Bả Nại Ra Giả Ta Bà Hạ, Ma Ha Ca Lã Giả Ta Bà Hạ, Ma Đễ Lị Nga Nõa Giả Ta Bà Hạ, Dục Khất Sử Nĩ Nẫm Ta Bà Hạ, Ra Khất Sái Tĩ Nẫm Ta Bà Hạ, A Ca Xả Ma Đễ Lị Nẫm Ta Bà Hạ, Tam Mẫu Nại Ra Nễ Phục Tĩ Ninh Nẫm Ta Bà Hạ, Ra Đễ Lị Tả Ra Nẫm Ta Bà Hạ, Nĩ Phạ Tả Ra Nẫm Ta Bà Hạ, Đễ Lị Tán Địa Giả Tả Ra Nẫm Ta Bà Hạ, Phệ Lã Tả Lã Nẫm Ta Bà Hạ, A Phệ Lã Tả Ra Nẫm Ta Bà Hạ, Nghiệt Bà Hạ Lệ Tỳ Dục Ta Bà Hạ, Nghiệt Bà Tản Đá Ra Nĩ Ta Bà Hạ, Hộ Rô Hộ Rô Ta Bà Hạ, Úm, Ta Bà Hạ, Ta Phạ Ta Bà Hạ, Bộc Ta Bà Hạ, Bộc

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật**  
**Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tự Đà-La-Ni**  
**Nghi Quy**  
Hán dịch: Sa Môn Đại Quang Trí Bất Không (Amoghavajra)  
*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Phạ Ta Bà Ha, Ứm, Bộ La Bộ Phạ Ta Phạ Ta Bà Ha, Tức Trí Tức Trí Ta Bà Ha, Vĩ Trí Vĩ Trí Ta Bà Ha, Đà Ra Ni Ta Bà Ha, Đà Ra Ni Đà Ra Ni Ta Bà Ha, A Ngật Nĩnh Ta Bà Ha, Đê Tổ Phạ Bồ Ta Bà Ha, Tức Lị Tức Lị Ta Bà Ha, Tất Lị Tất Lị Ta Bà Ha, Một Địa Giả Một Địa Giả Ta Bà Ha, Tất Địa Giả Tất Địa Giả Ta Bà Ha, Mạn Noa Lã Tất Đệ Ta Bà Ha, Mạn Noa Lã Mãn Đệ Ta Bà Ha, Ta Đảm Bà Gia Ta Đảm Bà Giả Ta Bà Ha, Thân Na Thân Na Ta Bà Ha, Tẩn Na Tẩn Na Ta Bà Ha, Bạ Nhạ Bạ Nhạ Ta Bà Ha, Mãn Đà Mãn Đà Ta Bà Ha, Mãn Hạ Giả Mãn Hạ Giả Ta Bà Ha, Ma Nĩ Vi Thuật Đệ Ta Bà Ha, Tổ Lị Duệ Tổ Lị Giả Vĩ Thuật Đệ Vĩ Thú Đà Ninh Ta Bà Ha, Tán Nại Lệ Tô Tán Nại Lệ, Bồ La Nỏa Tán Nại Lệ Ta Bà Ha, Khư La Hệ Tỳ Dược Ta Bà Ha, Nặc Khất Sát Đát Lệ Tỳ Dược Ta Bà Ha, Thi Phệ Ta Bà Ha, Phiến Đê Ta Bà Ha, Ta Phạ Ta Đê Giả Giả Ninh Ta Bà Ha, Thi Văn Yết Lị Phiến Đê Yết Lị Bồ Sắc Trí Yết Lị Ma La Mạt Đạt Nĩnh Ta Bà Ha, Thất Lị Yết Lị Ta Bà Ha, Thất Lị Giả Mạt Đạt Nĩnh Ta Bà Ha, Thất Lị Giả Nhập Phạ Lã Nĩnh Ta Bà Ha, Năng Mẫu Tư Ta Bà Ha, Ma Rô Tư Ta Bà Ha, Phệ Nga Phạ Đê Ta Bà Ha.

Chân ngôn đây thật là căn bản trí vô số ức hằng sa chư Phật. Vô lượng chư Phật từ chân ngôn này mà ra, Phật thành do trì chân ngôn này, cho nên ba đời chư Phật trải qua vô số vạn ức kiếp, Tỳ Lô Giá Na Như Lai từ trong trí pháp giới tận vô số kiếp cầu được. Do đó nên gọi là Tùy Cầu Tức Đắc Chân Ngôn. Tất cả chư Phật không đắc chân ngôn đây thì không thành Phật. Ngoại đạo Bà La Môn đắc được chân ngôn này thì mau chóng thành Phật. Bởi vì sao vậy ? Xưa kia ở nước Ma Kiệt Đà, có một Bà La Môn gọi là Cu Bát Bà La Môn, không thấy Phật không nghe Pháp, không tu hành lục ba la mật, không trụ tứ vô lượng tâm (Từ, Bi, Hi, Xả), ngày ngày giết ăn heo, dê, gấu, nai, ngỗng, gà, rùa hết thảy các loại, cứ mỗi ngày từ 50 mạng đến 100 mạng, trải qua 250 năm, vị Bà La Môn này mới qua đời, bỏ cõi nhân gian đến cung Diêm La Vương. Diêm La Vương liền bạch Đế Thích rằng : Kẻ tội nhân này nên đưa vào địa ngục nào ? Tội nặng nhẹ thế nào ? “Đế Thích bảo rằng : “ Tội của người này không thể lường, cũng không thể tính, đếm, kể được. Trát thiện thì không có cái nào mà trát ác thì không thể kể hết. Mau hãy đưa vào A Tỳ Địa ngục mà tống giam”. Ngục tốt liền dắt kẻ tội nhân vào địa ngục. Khi bấy giờ, địa ngục thoạt nhiên thành ao hoa sen, nước đầy đầy có tám món công đức, trong ao ấy có các thứ hoa sen xanh, trắng, hồng, tím, các hoa sen ấy màu sắc rực rỡ, trên mỗi hoa sen có tòa ngòai của một tội nhân, các tội nhân này không còn thọ khổ. Lúc ấy, Mã Đầu, Ngưu Đầu của Diêm La Vương đồng nói rằng : “ Ngục này lạ thay ! Tội nhân này bị bắt làm vậy. Địa ngục biến thành Tịnh Độ, tội nhân không khác Phật ! Chúng ta thấy nghe việc như thế.” Bấy giờ, Diêm La Vương qua đến cung Đế Thích mà bạch rằng : “ Cu Bát này không phải là tội nhân”. Và nói việc thần biến như trên. Đế Thích đáp rằng : “ Khi còn sống, Cu Bát chưa từng làm một chút thiện nào dẫu bằng hạt bụi, ta không rõ biết điều ấy, hãy đến cõi Phật bạch Đức Thích Ca Văn Phật rằng “ Cu Bát có điều thiện gì mà thần biến như thế.”

Bấy giờ Phật dạy Đế Thích rằng : “ Cu Bát từ khi sinh chưa từng làm một điều thiện, hãy đi xem hài cốt ở nhân gian của y”. Đế Thích đến xem, thấy chỗ mai táng (chỗ chôn) ở nhân gian, chỗ mai táng Cu Bát cách hướng Tây một dặm, có Suất Đồ Ba (Tháp nhiều tầng) trong tháp ấy, có để căn bản chân ngôn này, Suất Đồ Ba chân ngôn lâu đời hư mục rơi rớt trên đất, một chữ văn tự kia theo gió thổi rơi dính trên hài cốt của Cu Bát. Bấy giờ, Đế Thích lại đem quy ký địa ngục khác, dời Cu Bát qua mọi địa ngục như vậy, (Cu Bát) hoàn toàn không còn thọ khổ. Khi ấy Cu Bát và các tội nhân đều đầy đủ 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp, một thời ở Liên Hoa Đài Tạng Thế Giới thành chư Phật Bồ Tát, Thượng Phương Vô Cấu Thế Giới thành Phật hiệu là Cu Bát vậy.

**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật**  
**Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tự Tại Đà-La-Ni**  
**Nghi Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quảng Trí Bất Không (Amoghavajra)

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

Công năng diệt tội như thế đó huống gì tự mình trì tụng. Nếu người chí tâm trì niệm thì con có chút tội gì ? Vì chân ngôn này gọi là “Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Tự Tại, Cầu Phước Đức Tự Tại, Cầu Thất Bảo Tự Tại vậy”. Nhơn đó chân ngôn này có bảy danh hiệu :

1. Tâm Phật Tâm Chân Ngôn, trong trí tâm của tâm trí Tỳ Lô Giá Na Như Lai.
2. Tất Cả Phật Tâm Ấn Chân Ngôn, chư Phật thậm thâm trí tâm ấn.
3. Hoán Đảnh Chân Ngôn, hoán đảnh kẻ trì niệm.
4. Hoán Đảnh Ấn Chân Ngôn, tẩy phiền não, ấn Bồ Đề vậy.
5. Kiết Giới Chân Ngôn, trừ tội chướng, dẹp trừ chư Ma vậy.
6. Phật Tâm Chân Ngôn, là chân thật tâm trí của Phật vậy.
7. Tâm Trung Chân Ngôn, không pháp nào thù thắng hơn pháp này vậy, kẻ trì niệm cũng lại như thế, như Phật là chư Pháp Vương tối cao đệ nhất.

Diệt Ác Thú (Bồ Tát) ! Chân ngôn này hay cứu tất cả chúng sinh. Chân ngôn này hay khiến tất cả chúng sinh ly các khổ não. Chân ngôn này hay đại nhiều ích tất cả chúng sinh đầy đủ các nguyện, như Phật hay cứu tất cả khổ não chúng sinh, như kẻ lạnh được sưởi ấm, như kẻ trần truồng được áo mặc, như con lạc được gặp mẹ, như qua bến được gặp thuyền đò, như người bệnh được thuốc, như tối tăm được đèn sáng, như nghèo được của báu, như đui được sáng, như kẻ tội lỗi được tha thứ. Chân ngôn này cũng lại như thế, hay khiến chúng sinh lìa tất cả khổ, tất cả bệnh não, hay mở giải tất cả sinh tử ràng buộc. Đây là lương dược của người bệnh ở chốn Diêm Phù Đề. Nếu người có bệnh được nghe chân ngôn này, bệnh liền tiêu diệt. Nếu kẻ thiện nam, người thiện nữ nào, tạm nghe chân ngôn này, đã có tất cả tội chướng thấy đều tiêu diệt, hoặc tuy làm tất cả nữ nhân dâm phạm, không thọ thai sanh khổ. Vì sao vậy ? Vì gần gũi cúng dường kẻ trì chân ngôn nên kẻ nam hoặc người nữ ấy đều trợ giúp Phật thân. Nếu hay trì niệm ấy, phải biết người đó tức là Kim Cang thân, lửa không thể thiêu đốt, người đó sẽ được Đức Như Lai lấy sức thần thông ủng hộ, phải biết người ấy là Như Lai Thân, phải biết người đó là Như Lai Tạng, phải biết người đó là Như Lai Nhân, phải biết người đó mặc giáp mũ Kim Cang, phải biết người đó là Quang Minh Thân, phải biết người đó là Bất Hoại Thân, phải biết người đó hay bẻ gãy và hàng phục tất cả oán địch, phải biết người đó đã có tội chướng thấy đều tiêu diệt, phải biết là chân ngôn hay trừ địa ngục khổ.

Ta và Phật đạo, nơi vô lượng cõi từ trước đến nay, rộng nói các Pháp không thể lường mà chân ngôn trong đây là tối vi đệ nhất không còn thể so tỷ. Ba ngàn Đại Thiên thế giới tuy có tất cả chúng sinh sát hại không đoạ ác thú, do oai lực chân ngôn này thì làm thế nào còn có thể thọ khổ nạn ở nhân gian ? Thường khiến mưa bảy báu, không bệnh hoạn tai nạn. Tất cả sở cầu đều được mãn túc, thân tâm an ổn, phước thọ vô lượng.

Diệt Ác Thú Bồ Tát ! Dưới đây có bảy chân ngôn nhỏ, người nào không thể trì niệm Căn Bản Chân Ngôn thì có chân ngôn riêng này. Nếu kẻ con trai, con gái còn nhỏ không kham trì Đại Chân Ngôn, tùy sức thọ trì mỗi chân ngôn sau đây vậy :

1. Tâm Phật Tâm Chân Ngôn:
  - a. Úm Tát Phạ Đát Tha Nghiệt Đa Một Đế (Tỳ Lô Giá Na Như Lai Cứu hội thế giới.)
  - b. Bát Ra Phạ Ra Vi Nga Đa Bà Duệ. (Tứ trí Như Lai)
  - c. Xá Ma Giả Bà Phạ Minh (Như Lai Nhất Thiết Trí)
  - d. Bà Nga Phạ Đê Tát Phạ Bà Bế Tỳ Dược (Tứ trí Nhất Thiết Trí)
  - e. Ta Phạ Ta Đê Bà Phạ Đô Mầu Nễ Mầu Nễ (Tam thập thất Tôn)



**Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật  
Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tựu Đà-La-Ni  
Nghĩ Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quang Trí Bất Không (Amoghavajra)

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

- f. Vi Mẫu Ninh Tả Lệ (Tam thập thất Tôn Nhất Thiết Trí)
- g. Tả Lã Ninh Bà Giả Vi Nga Đê (Hiện kiếp thập lục Tôn)
- h. Bà Giả Hạ Ra Ni (Nhứt Thiết Trí)
- i. Mạo Địa Mạo Địa (Chúng sinh độ)
- j. Mạo Đà Gia Mạo Đà Gia (Thí chúng sinh trí huệ)
- k. Một Địa Lị Một Địa Lị (Thí chúng sinh lương được)
- l. Tát Phạ Đát Tha Nghiệt Đa (Thí chúng sinh trên hảo ẩm thực)
- m. Hật Lị Nãi Gia Túc Sắc Si Ta Ta Phạ Hạ (Thí chúng sinh an lạc)
2. Nhất Thiết Tâm Phật Ấn Chân Ngôn :
  - a. Úm, Phạ Nhựt Ra Phạ Đê (Tam Thế Chư Phật)
  - b. Phạ Nhựt Ra Bát Ra Đê Sắc Si Đê Thuật Đệ Tát Phạ Đát Tha Nga Đa Mẫu Nại Ra (Nhứt Thiết Trí ấn thành tựu lục Ba La Mật)
  - c. Địa Sắc Sá Năng Địa Sắc Si Đê Ma Hạ Mẫu Đát Lệ Ta Ha (Nhứt thiết chư Pháp linh nghiệm hiện tiền thành tựu).
3. Hoán Đảnh Chân Ngôn:
  - a. Úm, Mẫu Ninh Mẫu Ninh (Nhứt Thiết Như Lai giai tập hội)
  - b. Mẫu Ninh Phạ Lệ (Lưu xuất trí thủy)
  - c. A Tỷ Sản Tả Đồ Mãm (Nhứt Thiết Như Lai quy kim sắc giải)
  - d. Tát Phạ Đát Tha Nghiệt Tha (Trí thủy hoán đảnh)
  - e. Tát Phạ Vi Nễ Giả Tỷ Sái Tú Diệm (Tỷ bách lục thập thân phiền não sở tri chướng)
  - f. Ma Ha Phạ Nhựt La Ha Phạ Tả (Vĩnh đoạn sinh tử nhứt thiết khổ)
  - g. Mẫu Nại La Mẫu Nại Lị Đái (Nhập ngã)
  - h. Tát Phạ Đa Tha Nga Đa Hật Rị Nại Gia Địa Sắc Si Đa Phạ Nhựt Lệ Ta Bà Ha (Đẳng đồng Như Lai biến pháp giới thân)
4. Hoán Đảnh Ấn Chân Ngôn :
  - a. Úm, A Mật Lật Đa Phạ Lệ (Chư Phật tập hội lưu xuất trí thủy ma đánh hộ niệm thành tựu)
  - b. Phạ Ra Phạ Ra (Thành tựu Bồ Đề)
  - c. Bát Ra Phạ Ra Vi Thuật Đệ (Thành tựu Đẳng Chánh Giác)
  - d. Hồng (Đoạn chúng sinh phiền não)
  - e. Hồng (Đoạn chúng sinh sở tri kiến)
  - f. Phát Tra Phát Tra Ta Bà Ha (Tự Tha Niết Bàn thành tựu)
5. Kiết Giới Chân Ngôn :
  - a. Úm, A Mật Lật Đa Vi Lộ Chỉ Ninh (Thành hoả diệm)
  - b. Nghiệt Bà Tăng Ra Khất Sái Ni A Yết Sái Ni (Ni trình cập thành thiết diệm viên cập thiết La Võng)
  - c. Hồng (Tỷ trừ quỷ thân)
  - d. Hồng (Sát hại tất giai quỷ thân)
  - e. Phát Tra Phát Tra (Nhứt thiết quỷ thân giai tất thành vi trần diệt bất sinh)
  - f. Ta Bà Ha (Thành tựu)
6. Phật Tâm Chân Ngôn :
  - a. Úm, Vi Ma Lê (Biến Pháp giới Như Lai trí)

**Kim Cang Đánh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật**  
**Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tự Đà-La-Ni**  
**Nghi Quy**

Hán dịch: Sa Môn Đại Quảng Trí Bất Không (Amoghavajra)  
*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

---

- b. Nhạ Giả Phạ Lệ A Mật Lật Đế Hồng Hồng Hồng Hồng Phát Tra Phát Tra Ta Bà Ha (Tam giới chúng sinh hữu Phật tánh thành tự)
  - c. Ta Bà Ha.
7. Tâm Trung Chân Ngôn :
- a. Úm, Bả Ra Bả Ra Tam Bả Ra Tam Bả Ra (Như Lai trí tâm lợi ích chúng sinh)
  - b. Ẩn Nại Lị Giả Vi Thú Đà Ninh Hồng Hồng Rô Rô Tả Sơ (Tâm Phật cập chúng sinh thị tâm vô sai biệt)
  - c. Ta Bà Ha.

Phật dạy Diệt Ác Thú Bồ Tát : “ Chân ngôn này là Tùy Cầu Tức Đắc Chân Ngôn, hay trừ tất cả tội nghiệp các chướng hay phá tất cả uế ác đạo khổ.

Diệt Ác Thú : Chân ngôn này vô số ức hằng hà sa chi trăm ngàn chư Phật đồng chung tuyên nói, tùy hi hay thọ trì, người ấy được Đức Như Lai đem trí ẩn mà ẩn đó, hay phá tất cả chúng sinh uế ác đạo khổ, hay cứu cấp các nạn khổ chúng sinh đoạ trong biển sinh tử được giải thoát; vì chúng sinh đoan mạng bạt phước vô cứu hộ, chúng sinh ưa tạo các ác nghiệp mà nói đó. Lại nữa, chân ngôn này là cứu các loại khổ xứ, địa ngục ác đạo chúng sinh, các thứ khổ lưu chuyển sinh tử, bạt phước chúng sinh bất tín thất chánh đạo, như thế đều được giải thoát.”

Bấy giờ Phật dạy Diệt Ác Thú Bồ Tát :

“ Lấy chân ngôn này phó chúc cho Ông, dung chân ngôn oai lực này hay độ tất cả chúng sinh nơi biển khổ. Diệt Ác Thú ! Ông nên trì niệm, quán hạnh, giữ gìn chớ cho quên lãng. Diệt Ác Thú ! Nếu có người trong giây lát được nghe chân ngôn này, ngàn kiếp trở lại đã chứa tạp ác nghiệp trọng chướng, đáng thọ các thứ lưu chuyển sinh tử, địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, Diêm La Vương giới, A Tu La thân, Dạ Xoa, La Sát, Quỷ Thần, Bồ Đon Na, A Ba Sa, Ma La, muỗi, mòng, rồng, rắn, rùa, chó, trăn rắn, tất cả các loài chim và các mãnh thú, hết thấy loại cựa mảy cử động hàm linh cho đến các thân trùng kiến, không còn thọ trở lại nữa, liền được chuyển sinh chư Phật Như Lai Nhưt Sinh Bồ Xứ(một xứ làm Phật), sinh chỗ đồng hội của Bồ Tát hoặc được sinh trong nhà đại tộc tánh Bà La Môn, hoặc được sinh trong dòng nhà đại Sát Đế Lợi (dòng vua) hoặc được sinh trong nhà đại giàu có thù thắng.

Diệt Ác Thú ! Người này được sinh những chỗ tôn quý như trên, đều do nghe chân ngôn này mà chuyển sinh vào các chỗ đều được thanh tịnh không còn thối chuyển.

Diệt Ác Thú ! Cho đến đắc được chỗ tối thắng Bồ Đề Đạo Tràng đều do tán khen công đức chân ngôn như thế. Vì nhân duyên đó nên gọi là “ Tùy Cầu Tức Đắc Chân Ngôn”

Kê nói Mật Ấn Đăng,  
Mật tướng Ngũ Như Lai  
Ban đầu lấy ấn ẩn tại tim,  
Kê liền trên đánh mà an trí,  
Rồi ấn nơi trán, giữa chặng mày,  
Kê hai bên ấy tức hai chân mày,  
Trước mặt (hữu), sau trái (tả) tức là xong.  
Ấn này kết xong, thân ta thành Biến Chiếu.  
Nơi lưỡi quan Kim Cang, trước hiệp Kim Cang chường,

Kim Cang Đảnh Du Già Tối Thắng Bí Mật Thành Phật  
Tùy Cầu Tức Đắc Thần Biến Gia Trì Thành Tựu Đà-La-Ni  
Nghĩ Quy

Hán dịch: Sa Môn Đại Quảng Trí Bất Không (Amoghavajra)  
*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

Liên thành Kim Cang Phược,  
Nhẫn nguyện như hình vót,  
Tấn Lực phụ nơi lưng,  
Nhẫn nguyện đứng như bát,  
Co ngược như hình báu,  
Hơi co như hoa sen,  
Mặt hiệp nơi trong tay,  
Đàn Huệ Thiên Trí hiệp  
Tức thành Bí Mật Ấn.  
Đây Ngũ Bí Mật Ấn,  
Mật (dấu) càng ở trong mật (rất dấu)  
Bí (kín) càng ở trong bí (rất kín)  
Không thể truyền không A (không phải vị A Xà Lê không được truyền)  
Xà Lê nếu có biết,  
Pháp đệ tử tùy nghi  
Vậy làm Đàn Pháp ấy,  
Như Pháp Hoa nghĩ quy (đây không thể nói)

Lúc bấy giờ, Phật dạy Diệt Ác Thú Bồ Tát :

“Ông nay lắng nghe, Ta sẽ vì Ông thuyết nói. Thọ trì chân ngôn này cũng vì đoán mạng các chúng sinh mà nói : Phải tắm rửa sạch sẽ, mặc y mới thanh tịnh mỗi ngày trì niệm 9 biến, đoán mạng chúng sinh hoàn đắc tăng thọ, vĩnh ly bệnh khổ. Hết thủy nghiệp chướng đều được tiêu diệt, các khổ tất cả địa ngục cũng được giải thoát. Chim bay thú chạy các loài hàm linh, một phen tai nghe chân ngôn này, hết một thân này không còn thọ lại nữa. Nếu gặp đại ác bệnh, nghe chân ngôn này tức được vĩnh ly, tất cả các bệnh cũng được tiêu diệt, đáng đọa ác đạo cũng được đoạn trừ, liền được vãng sinh Tịnh Tịnh Thế Giới. Từ thân này đã xong, sau lại không còn thọ thân bào thai, sinh ra chỗ nào cũng được hoa sen hoá sinh, tất cả chỗ sinh đều hoa sen hoá sinh. Tất cả chỗ sinh nhớ trì không quên, thường biết túc mạng. Nếu có người trước đã tạo tất cả cực trọng tội nghiệp, mạng nương ác nghiệp ấy mà phải đọa địa ngục, hoặc đọa súc sinh, Diêm La Vương giới, hoặc đọa Ngạ Quỷ, cho đến đọa đại A Tỳ địa ngục, hoặc sinh trong loài thủy tộc, hoặc các thân cầm thú dị loại, nghe đề danh của chân ngôn này cho đến một chữ qua tai một lần, các khổ như vậy không còn thọ nữa, nghiệp chướng đều được tiêu diệt, chóng sinh cõi Phật. Nếu người gần gũi trì niệm một chữ thì người đó đắc đại Niết Bàn, lại tăng thọ sống lâu, thọ những điều thù thắng khoái lạc, khi xả bỏ thân này rồi tức được vãng sinh các cõi vi diệu tịnh độ thường cùng chư Phật cu-hội một chỗ. Tất cả Như Lai hằng vì diễn nói nghĩa mầu vi diệu, tất cả Thế Tôn liền thọ ký cho. Hào quang nơi thân chiếu sáng rực rỡ hết thủy cõi Phật. Công lực của chân ngôn này chỉ lược như thế.

Hỡi kẻ trai lành và người gái tín đối với chân ngôn này mỗi niệm mỗi niệm chớ nên sinh lòng nghi ! Nếu kẻ trai lành gái tín ấy mà sinh lòng nghi hoặc thì đời đời không được chân ngôn linh nghiệm. Hiện đời mắc bệnh lại bệnh (lát hủi).

Ta vì lợi ích chúng sinh mà nói chân ngôn này, vì chúng sinh nghèo cùng hạ tiện mà để lại viên ma-ni như ý báu này. Đây là tất cả trí ẩn thâm thâm Pháp Tạng của Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Người thường trì niệm, phải xem kính người ấy như cung kính Đức Phật.